

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH TÂY NINH **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32 /2026/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 17 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

Căn cứ Thông tư số 02/2016/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn hỗ trợ lãi suất đối với tổ chức, cá nhân vay vốn tại tổ chức tín dụng để thực hiện các dự án đầu tư phương tiện, đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt theo Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 05 tháng 5 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt;

Xét Tờ trình số 2455/TTr-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Tây Ninh; Báo cáo thẩm tra số 653/BC-HĐND ngày 12 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư

xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức kinh doanh vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh được cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý về hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt chấp thuận khai thác tuyến (gọi tắt là đơn vị vận tải); các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt bao gồm: trẻ em dưới 06 tuổi; người khuyết tật nặng và đặc biệt nặng; người có công với cách mạng; người cao tuổi; học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam.

3. Các tổ chức tín dụng; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Điều kiện đối với phương tiện xe buýt được hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư

Phương tiện xe buýt được đầu tư phải đảm bảo chưa qua sử dụng.

Điều 4. Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt

1. Hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất: Được tính theo tổng số tiền vay thực tế nhưng không vượt quá 70% tổng vốn đầu tư của dự án được duyệt.

2. Mức hỗ trợ lãi suất

a) Hỗ trợ 70% lãi suất vay vốn đối với dự án đầu tư xe buýt sử dụng nhiên liệu hóa thạch;

b) Hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn đối với dự án đầu tư xe buýt sử dụng điện, năng lượng xanh.

3. Thời gian hỗ trợ lãi suất vay vốn

a) Theo thời gian vay vốn thực tế của từng khoản vay nhưng không quá 05 (năm) năm đối với dự án quy định tại điểm a khoản 2 Điều này;

b) Theo thời gian vay vốn thực tế của từng khoản vay nhưng không quá 07 (bảy) năm đối với dự án quy định tại điểm b khoản 2 Điều này.

Điều 5. Hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

1. Hạn mức vay vốn được hỗ trợ lãi suất: Được tính theo tổng số tiền vay thực tế nhưng không vượt quá 70% tổng vốn đầu tư của dự án được duyệt.

2. Mức hỗ trợ lãi suất: Hỗ trợ 100% lãi suất vay vốn theo hạn mức quy định tại khoản 1 Điều này.

3. Thời gian hỗ trợ lãi suất vay vốn: Theo thời gian vay vốn thực tế của từng khoản vay nhưng không quá 05 (năm) năm.

Điều 6. Hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt

Đơn vị vận tải được khoán hỗ trợ kinh phí bằng số tiền của 01 (một) vé loại cao nhất cho mỗi lượt xe hoạt động trên tuyến.

Điều 7. Hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé

1. Miễn tiền vé đối với trẻ em dưới 06 tuổi; người khuyết tật nặng và người khuyết tật đặc biệt nặng.

2. Giảm 50% tiền vé đối với người có công với cách mạng; người cao tuổi; học sinh, sinh viên là công dân Việt Nam.

3. Đơn vị vận tải được khoán kinh phí bằng 10% số ghế ngồi theo thiết kế nhân với số tiền của 01 (một) vé loại cao nhất cho mỗi lượt xe hoạt động trên tuyến để thực hiện miễn, giảm tiền vé cho các đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này.

Điều 8. Nguồn kinh phí thực hiện

Nguồn ngân sách tỉnh.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 100/2025/NQ-HĐND ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định hỗ trợ lãi suất vay vốn tại các tổ chức tín dụng đối với các dự án đầu tư phương tiện xe buýt, đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ kinh phí hoạt động vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt; hỗ trợ cho người sử dụng dịch vụ vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt thông qua chính sách miễn, giảm giá vé trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 3 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2026.

Nơi nhận: *Hàn*

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội (b/c);
- Chính phủ (b/c);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật-Bộ Tư Pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- TTHĐND, UBND các xã, phường;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Trang thông tin điện tử HĐND tỉnh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Tây Ninh;
- Lưu: VT, VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Mạnh Hùng